

Số /YCBG-BVĐK

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**Gói thầu mua 11 mặt hàng Vật tư y tế chuyên khoa**  
**nguyên cứu đề tài cấp tỉnh**

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư y tế cho nhóm nghiên cứu đề tài cấp tỉnh của Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn (Vật tư sử dụng cho đề tài: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật lấy huyết khối bằng dụng cụ cơ học ở bệnh nhân nhồi máu não cấp do tắc động mạch não tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn). Nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Bùi Mạnh Ước

Chức vụ: Trưởng phòng Vật tư-TTBYT

Số điện thoại: 0986123321

Địa chỉ email: buimanhuoc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Phòng Vật tư – trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

- Nhận qua email: [buimanhuoc@gmail.com](mailto:buimanhuoc@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 05 tháng 3 năm 2024 đến trước 16h ngày 15 tháng 3 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2024.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục trang thiết bị y tế: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn, Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Yêu cầu báo giá gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 05 ngày từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

Đồng tiền thanh toán: VNĐ.

Thanh toán theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tới Bệnh viện, và công ty đã xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

5. Bảng giá: Yêu cầu gửi theo mẫu số 01; 02 gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Đăng: Website BV;
- BGD, VT-TTBYT, TCKT;
- Lưu Văn thư.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Quý Trường**

**Mẫu 1**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số ..... / YCBG-BVĐK ngày ... tháng 3 năm 2024 )

**CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ BÁO GIÁ  
BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi....(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá( gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh)-Mã số thuế:.....

Báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, Model, Hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật.
2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày tháng năm 2024
3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.
4. Thời gian giao hàng dự kiến : 05 ngày kể từ khi nhận thông tin yêu cầu của Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Lạng Sơn.
5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:
  - Đồng thanh toán: VNĐ
  - Thanh toán : theo số lượng giao hàng thực tế tại bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất chứng từ thanh toán.
  - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản
6. Chúng tôi cam kết :
  - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác
  - Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Thông tin liên hệ người làm báo giá: ( Thông tin liên hệ của người trực tiếp làm báo giá)

, ngày tháng năm 2024

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
Ký tên, đóng dấu

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại trang thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “ Danh mục trang thiết bị y tế” trong yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị y tế tương ứng với chủng loại trang thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế”

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng trang thiết bị y tế.

(5),(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể xuất xứ của từng trang thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng trang thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như vận chuyển, bảo quản của từng trang thiết bị y tế, chỉ tính chi phí các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí lệ phí (nếu có) cho từng loại trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế. Đối với các trang thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán cho các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của trang thiết bị y tế.

*(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng trang thiết bị y tế. Giá trị tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng trang thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) ) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VNĐ).*

*(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.*

**Mẫu số 02**  
**BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT**  
*(Kèm theo báo giá ngày .....)*

Tên công ty:

STT	STT theo thư mời chào giá	Danh mục trang thiết bị y tế (2)	Yêu cầu mời báo giá	Đáp ứng chào giá			Tài liệu tham khảo
				Ký, mã hiệu	Hãng, nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	
1	Hàng hóa A						
2	Hàng hóa B						

*(1) Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số của hàng hóa chào giá.*

*(2) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng hoặc bản mềm scan có dấu của Công ty) chứng minh thông số kỹ thuật hàng hóa chào giá.*

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /YCBG-BVĐK ngày tháng 3 năm 2024)

### YÊU CẦU CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TT	Danh mục trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số Lượng	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
1	Dụng cụ mở đường vào động mạch đùi	Cái	15	Cấu tạo gồm: Kim luồn cỡ 20G x 1 1/4". Mini guidewire plastic cỡ 0.025" x 45cm Bơm tiêm 2.5ml Introducer Sheath Dilator (que nong) Dao rạch da Đặc điểm: Van cầm máu kiểu "Cross-Cut" Sheath có phủ lớp ái nước M Coat, lực cản chỉ bằng 1/2 so với sheath thông thường, giảm cảm giác khó chịu cho bệnh nhân Kích thước: đường kính 5F-6F, dài 10cm	
2	Dây dẫn có thể xuyên qua huyết khối	Cái	15	Chất liệu thép không gỉ, đường kính 0.014", độ dài 205cm, đầu quấn lò xo platinum dài 5cm. Được thiết kế để hỗ trợ tối ưu cho các hệ thống theo dấu, có thể đi xuyên qua huyết khối và đảm bảo ống thông luôn giữ nguyên vị trí	
3	Khung giá đỡ (stent) sử dụng lấy huyết khối trong điều trị mạch não	Cái	5	Đường kính stent 4,6mm, chiều dài stent 20mm, 24mm, 40mm, dùng cho mạch đường kính 2-4mm, 2-5.5mm. Tương thích vi ống thông đường kính 0.021"-0.027", số marker đầu xa 3,4, số marker đầu gần 1, khoảng cách giữa các marker là 5mm, 6mm, 10mm. Được sử dụng để lấy huyết khối trong điều trị đột quy.	
4	Van cầm máu chữ y loại trượt	Cái	20	Van 3 bậc tiện dụng. Van loại: Trượt (theo chiều dọc), bấm 3 nấc. Chiều dài dây áp lực: lên tới 25 cm. Đường kính dây: 1-5 mm. Đường kính trong của van: 0.3 cm ± 10%. Áp suất van cầm máu: 300 psi. Van đóng mở : On/Off.	
5	Vi ống thông thả stent thường	Cái	5	Ống thông can thiệp dạng coil bằng thép không gỉ, đường kính ngoài gần-xa là ,2.4Fr-2.7Fr và 2.8Fr-2.8Fr đường kính trong 0.021" và 0.027". Chiều dài là 145 và 153cm, tương thích với dây dẫn lớn nhất 0.018", 0.021". Được sử dụng trong can thiệp mạch thần kinh	

6	Ống thông dẫn đường với nhiều đoạn chuyển tiếp các loại	Cái	15	Kích cỡ 6F. Đường kính trong lớn loại 0.070" và 0.088". Chiều dài loại 0.070": 105cm. Chiều dài loại 0.088": 80cm; 90cm. Đường kính ngoài đầu gần/đầu xa 8F/8F đối với loại 0.088", đường kính đầu gần/đầu xa 6F/6F đối với loại 0.070" .	
7	Ống thông hút huyết khối thể hệ mới	Cái	10	Đường kính trong đầu xa: 0.035" Đường kính ngoài đầu xa: 3,8F Đường kính ngoài đầu gần: 4,7F. Chiều dài làm việc: 160cm	
8	Ống thông hút huyết khối trực tiếp, đường kính trong lớn	Cái	10	Kích cỡ đường kính ngoài đầu gần: 6F. Đường kính trong đầu xa có: 0.062"; 0.068" 0.072". Chiều dài 132 cm đối với các loại có đường kính trong 0.068" và 0.072". Chiều dài 138cm đối với loại 0.062".	
9	Catheter (ống thông) chụp mạch não và mạch ngoại biên loại ái nước	Cái	15	Cấu tạo: 3 lớp Lớp giữa là lớp đan bằng thép không rỉ Lớp trong và lớp ngoài là polyurethane rich nylon Đoạn xa có lớp phủ ái nước Hydrophilic M Coating Đường kính lòng ống: 1.1 mm (cỡ 5Fr) và 1.03mm (cỡ 4Fr) Kích cỡ: 5Fr, 4Fr. Chiều dài: 65 cm, 70cm, 80 cm, 100 cm Hình dạng đầu tip Sử dụng cho mạch tạng: Cobra, J Curve, Yashiro type. Sử dụng cho mạch não: Simmons, Mani, Vertebral	
10	Dây dẫn đường catheter dài 150cm	Cái	15	Cấu tạo: Lõi là vật liệu Nitinol, hợp kim siêu đàn hồi. Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp Tungsten Lớp phủ ái nước Hydrophilic M coat Hình dạng đầu: đầu thẳng, đầu cong hoặc hình chữ J ( Straight, Angled, J-Curve ) Kích thước: Chiều dài dây dẫn: 150 cm. Chiều dài của phần đầu linh hoạt: 3 cm Đường kính: 0.025", 0.035", 0.038"	
11	Dây dẫn đường catheter dài 260cm	Cái	15	Cấu tạo: Lõi là hợp kim Nitinol siêu đàn hồi. Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp Tungsten. Lớp phủ ái nước hydrophilic M Coat. Hình dạng đầu tip: đầu thẳng, đầu cong hoặc hình chữ J (Straight, Angled, J-Curve) Kích thước: Chiều dài dây dẫn: 260 cm. Chiều dài của phần đầu linh hoạt: 3 cm Đường kính: 0.025", 0.035", 0.038"	



	<b>Tổng : 11 danh mục</b>				
--	---------------------------	--	--	--	--